

Số: 190/2025/QĐST-HNGĐ

Đồng Nai, ngày 03 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 633/2025/TLST-HNGĐ ngày 14/11/2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Bà Nguyễn Thị Anh T, sinh năm 2001

CCCD: 075301000948

HKTT: 22LT5, đường N, khu phố B, phường L, TP., tỉnh Đồng Nai (nay là 22LT5, đường N, khu phố B, phường L, tỉnh Đồng Nai).

2/ Ông Đỗ Quang V, sinh năm 2002

CCCD: 036202018349

HKTT và trú tại: A, B, T, tỉnh Đồng Nai (nay là ấp A, xã B, tỉnh Đồng Nai).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy quan hệ giữa bà Nguyễn Thị Anh T và ông Đỗ Quang V là hôn nhân hợp pháp, ngày 25/11/2025, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ; giải thích về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng và các vấn đề khác có liên quan. Kết quả hòa giải đoàn tụ không thành. Các đương sự yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của họ như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Anh T và ông Đỗ Quang V thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Giao cháu Đỗ Gia H, sinh ngày 27/05/2024 cho bà Nguyễn Thị Anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ông Đỗ Quang V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ/tháng kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động.

Kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng, nếu ông V chậm thi hành án thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả, theo mức lãi

suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Ông Đỗ Quang V được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Các đương sự khai không có.

[5] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Anh T và ông Đỗ Quang V phải chịu mỗi người 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng lệ phí mà ông bà đã nộp.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Anh T và ông Đỗ Quang V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Đỗ Gia H, sinh ngày 27/05/2024 cho bà Nguyễn Thị Anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ông Đỗ Quang V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ/tháng (ba triệu đồng/tháng) kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động.

Kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng, nếu ông V chậm thi hành án thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Ông Đỗ Quang V được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Các đương sự khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị Anh T và ông Đỗ Quang V phải chịu mỗi người 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0007265 và biên lai số 0007267 ngày 10/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND KV3;
- UBND xã Bắc Sơn (cũ)
- (GCNKH số 251 ngày 01/12/2023)*
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đỗ Thùy Dung